

UBND TỈNH HÀ TĨNH
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 386 /VPUB-NC₁

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 12 năm 2022

V/v hướng dẫn xây dựng tiêu chí
Hành chính công trong xây dựng
xã nông thôn mới nâng cao, kiểu
mẫu giai đoạn 2022 - 2025

Kính gửi: UBND các huyện, thành phố, thị xã

Căn cứ Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022 - 2025; thực hiện hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Văn bản số 5045/VPCP-KSTT ngày 09/8/2022 về hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí Hành chính công cho các xã trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Công khai 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết và các nội dung hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được tổ chức tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và áp dụng quy trình theo dõi việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết trên Hệ thống Công thông tin dịch vụ công trực tuyến theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày

06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Đã tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ, đáp ứng mục tiêu số hóa đối với cấp xã được giao tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và khoản 2 mục III Điều 1 về cải cách thủ tục hành chính tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2030, Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh Phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

4. Trong 03 (ba) năm liên tục liền kề trước năm xét công nhận, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của xã được giải quyết đúng hoặc trước hạn đạt tối thiểu từ 98% trở lên đối với hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã và 95% trở lên đối với hồ sơ thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông tại bước tiếp nhận, xử lý ở cấp xã; các hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết quá hạn phải thực hiện xin lỗi theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ; không có kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải sửa đổi, bổ sung do lỗi của cơ quan nhà nước hoặc bị phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, khiếu kiện; không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những người làm việc, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật trong giải quyết thủ tục hành chính, trừ trường hợp phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, khiếu kiện được cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý, kết luận là không đúng hoặc vu cáo.

5. Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công của năm liền kề trước năm xét công nhận và tại thời điểm xét công nhận theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ được xếp tối thiểu từ loại tốt trở lên.

6. Bố trí đủ các thiết bị (gồm mạng wifi, máy tính, máy in, máy scan, máy photocopy) để cán bộ, công chức tiếp nhận hồ sơ trực tiếp và trực tuyến tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.

7. Có trang bị ít nhất 01 bộ máy vi tính có kết nối mạng để phục vụ người dân, tổ chức thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, tra cứu TTHC, mẫu đơn, tờ khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.

8. Đã tổ chức đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong việc giải quyết thủ tục hành chính và xử lý kết quả đánh giá theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của

Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và các Văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành các Nghị định này: thể hiện trên kế hoạch đánh giá, đo lường sự hài lòng; Phiếu và báo cáo tổng kết đợt đánh giá, đo lường hoặc cài đặt phần mềm đánh giá qua Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của đơn vị (yêu cầu phải trích xuất được phiếu, tổng hợp được kết quả đánh giá theo Kế hoạch của đơn vị đã đề ra).

9. Đối với các xã về đích nông thôn mới kiểu mẫu ngoài đạt các điều kiện theo yêu cầu tại văn bản này, còn có thêm mô hình, điển hình trong cải cách thủ tục hành chính như sáng kiến, giải pháp, mô hình mới trong hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính.

10. Ngoài các nội dung thẩm định trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trên Cổng Thông tin dịch vụ công trực tuyến thì yêu cầu UBND các xã chuẩn bị hồ sơ phục vụ công tác thẩm định, gồm có:

- Báo cáo tổng hợp về tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nội dung theo yêu cầu thẩm định tại văn bản này.

- Báo cáo công tác kiểm soát TTHC của 03 năm liền kề trước năm xét công nhận xã về đích nông thôn mới nâng cao hoặc kiểu mẫu.

- Tổng hợp kết quả điều tra xã hội học trong việc thực hiện đo lường sự hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước của năm xét công nhận.

- Báo cáo tổng hợp phiếu đánh giá sự hài lòng của cá nhân, tổ chức trong tiếp nhận giải quyết TTHC tại UBND xã trong năm đánh giá.

Trên đây là hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh về các tiêu chí Hành chính công phải đáp ứng theo quy định đối với các xã về đích nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022 - 2025. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Công văn này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì được thực hiện theo văn bản mới ban hành. Văn phòng UBND tỉnh đề nghị đồng chí Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo cơ quan, đơn vị, địa phương trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông;
- Chánh Văn phòng;
- PCVP Trần Tuấn Nghĩa;
- Lưu: VT, NC₁

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Trần Tuấn Nghĩa

